

第10课时 加减混合

zài li tiánshàng hé shì de shù
1. 在□里填上合适的数。

$$2 + 7 - 5 = \square$$

$$3 + 5 - 4 = \square$$

$$10 - 5 + 3 = \square$$

$$9 - 6 + 4 = \square$$

$$1 + 9 - 5 = \square$$

$$8 - 4 + 6 = \square$$

wǒ huì suàn
2. 我会算。

$$5 + 5 - 6 =$$

$$6 + 2 - 5 =$$

$$4 + 5 - 0 =$$

$$9 - 8 + 5 =$$

$$7 + 2 - 3 =$$

$$8 - 6 + 7 =$$

$$10 + 0 - 6 =$$

$$7 - 7 + 6 =$$

$$0 + 5 - 4 =$$

$$9 + 1 - 8 =$$

$$2 + 3 - 1 =$$

$$3 + 7 - 5 =$$

tián hé shì de shù
3. 填合适的数。

$$7 + 3 - \bigcirc = 8$$

$$5 - 4 + \bigcirc = 10$$

$$6 - \bigcirc + 3 = 4$$

$$3 + 3 - \bigcirc = 2$$

$$6 - 4 + \bigcirc = 10$$

$$5 - 0 + \bigcirc = 9$$

zài li tiánshàng huò
4. 在○里填上“+”或“-”。

$$9 \bigcirc 4 \bigcirc 5 = 10$$

$$7 \bigcirc 3 \bigcirc 1 = 9$$

$$10 \bigcirc 2 \bigcirc 1 = 9$$

$$6 \bigcirc 3 \bigcirc 7 = 2$$

$$5 \bigcirc 3 \bigcirc 7 = 1$$

$$8 \bigcirc 5 \bigcirc 3 = 6$$